

Số 9085 - QĐ/HVCTQG

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2022



QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08/8/2018 của Bộ Chính trị (khoá XII) về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1269/QĐ-HVCTQG ngày 13/3/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương lần thứ VII.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, thủ trưởng các đơn vị có liên quan trong Học viện và lãnh đạo các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường cán bộ của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Lưu: VT, Vụ CTCT.



Nguyễn Xuân Thắng

*

QUY CHẾ

Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 9085 -QĐ/HVCTQG ngày 11/5/2022 của
Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Hội thi) cấp trường và cấp toàn quốc.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia tổ chức Hội thi.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của Hội thi

1. Mục đích

a) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các trường, đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn.

b) Công nhận, tôn vinh giảng viên dạy giỏi, nhân rộng điển hình tiên tiến; tạo thêm căn cứ để xây dựng, hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy; tạo động lực cho giảng viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới trong các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị.

c) Góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, nghiên cứu tốt, tạo diễn đàn để cán bộ, giảng viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

2. Yêu cầu

Tổ chức Hội thi nghiêm túc, khách quan, thực chất, an toàn và có tác dụng tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích giảng viên, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu.

NG
HOC
TR
CH
HÀN

Chương II HỘI THI TOÀN QUỐC

Mục 1

BAN CHỈ ĐẠO, BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO, TỔ RA ĐỀ THI VIẾT, TỔ THƯ KÝ

Điều 3. Ban Chỉ đạo Hội thi

1. Thành phần

a) Trưởng ban: Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương nơi trường chính trị cấp tỉnh đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi (Đồng Trưởng ban)

b) Phó Trưởng ban thường trực: 01 đồng chí Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

c) Phó Trưởng ban: các Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; 01 Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương nơi trường chính trị cấp tỉnh đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi.

d) Các ủy viên: thủ trưởng các đơn vị: Vụ Các trường chính trị, Văn phòng Học viện, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức - Cán bộ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Chỉ đạo và quyết định toàn bộ các hoạt động của Hội thi, ra quyết định thành lập Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết và Tổ thư ký.

b) Quyết định cơ cấu giải thưởng của Hội thi.

c) Quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Hội thi.

Điều 4. Ban Tổ chức Hội thi

1. Thành phần

a) Trưởng ban: Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Phó Trưởng ban: Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, hiệu trưởng trường chính trị đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi.

c) Các ủy viên: thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng Học viện, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức - Cán bộ, Vụ Quản lý đào tạo, Vụ Quản lý khoa học, Ban Thanh tra và thành phần khác do Giám đốc Học viện quyết định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức Hội thi, chương trình Hội thi và gửi thông báo đến các đơn vị tham gia Hội thi.

b) Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm cho Hội thi.

c) Ban hành nội quy thi, lịch thi, phiếu chấm thi và các biểu mẫu có liên quan.

d) Tổng kết, đánh giá và công bố kết quả Hội thi.

đ) Tuyên truyền về Hội thi và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

e) Đề xuất danh sách giảng viên dự thi đạt danh hiệu giảng viên dạy xuất sắc, giảng viên dạy giỏi để Giám đốc Học viện tặng Bằng khen.

Điều 5. Hội đồng Giám khảo Hội thi

1. Thành phần

a) Chủ tịch: Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trưởng ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Phó Chủ tịch: Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

c) Các ủy viên: giảng viên cao cấp, giảng viên chính thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh do Ban Tổ chức Hội thi và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đề xuất.

d) Hội đồng Giám khảo được phân chia thành các tổ theo các khối kiến thức.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo

a) Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ hoạt động chấm thi.

b) Liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban Chỉ đạo để giải quyết những vấn đề phát sinh.

c) Phân công nhiệm vụ cho các Tổ chấm thi và thành viên của Hội đồng Giám khảo.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn các thành viên Hội đồng Giám khảo

a) Nhận xét, đánh giá sau khi giảng viên dự thi hoàn thành giảng bài trên lớp.

b) Chấm thi theo sự phân công của Ban Tổ chức Hội thi và sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo.

Điều 6. Tổ ra đề thi viết

1. Thành phần

a) Tổ trưởng: Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Tổ phó: Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị.

c) Các ủy viên: gồm một số giảng viên thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Ra đề thi và đáp án (gồm đề thi và đáp án chính thức, đề thi và đáp án dự phòng).

b) Chịu trách nhiệm về việc bảo mật đề thi và đáp án.

Điều 7. Tổ thư ký Hội thi

1. Thành phần

Tổ trưởng và thành viên Tổ thư ký là cán bộ, chuyên viên Vụ Các trường chính trị và một số đơn vị chức năng của Học viện do Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị đề xuất.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Giúp việc cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo, giữ mối liên hệ với các thành viên trong Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo.

b) Chuẩn bị nội dung để tiến hành các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các văn bản liên quan trong quá trình tổ chức Hội thi.

c) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi.

d) Tổng hợp kết quả chấm thi.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổ chức Hội thi phân công.

Mục 2

TỔ CHỨC HỘI THI

Điều 8. Giảng viên dự thi và đoàn tham dự Hội thi

1. Căn cứ kết quả Hội thi cấp trường (lấy điểm từ cao xuống thấp), mỗi trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chọn, cử 02 giảng viên và các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị chọn, cử 01 giảng viên để tham gia Hội thi toàn quốc. Riêng trường đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi được cử thêm 01 giảng viên tham gia Hội thi. Các trường hợp khác do Trường ban Chỉ đạo Hội thi quyết định.

2. Giảng viên tham gia Hội thi nhiều lần không đăng ký lại bài giảng giảng viên đó đã thi tại các Hội thi lần trước. Giảng viên dự thi tự chuẩn bị phương tiện phục vụ bài giảng.

3. Mỗi trường thành lập 01 đoàn tham dự Hội thi và cử 01 đồng chí trong ban giám hiệu làm trưởng đoàn.

Điều 9. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi

1. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi gồm:

a) Công văn đăng ký tham dự Hội thi của trường, có danh sách trích ngang giảng viên dự thi kèm theo.

b) Ảnh chân dung của giảng viên dự thi: gồm 02 ảnh thẻ, kích thước 4cm x 6cm.

c) Giáo án dự thi.

Giáo án được đánh máy vi tính, in thành 03 bản, có chữ ký của người soạn, có xác nhận của hiệu trưởng.

d) Danh mục công trình khoa học có xác nhận của hiệu trưởng và kèm theo các minh chứng.

5. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi gửi về Ban Tổ chức Hội thi trước thời điểm tổ chức Hội thi 30 ngày; đồng thời gửi bản số hóa (file) vào địa chỉ thư điện tử do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

Điều 10. Thời gian, địa điểm Hội thi

1. Hội thi tổ chức định kỳ 05 năm/02 lần. Thời điểm tổ chức Hội thi do Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh quyết định.

2. Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh quyết định trường chính trị đăng cai tổ chức Hội thi.

Điều 11. Hình thức và nội dung thi

1. Thi giáo án:

a) Giảng viên dự thi chọn 01 bài trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị sẽ tham gia thi giảng để soạn giáo án (mẫu giáo án do Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh quy định). Nếu bài dài hơn 04 tiết thì soạn hoàn chỉnh 04 tiết liền nhau để đăng ký dự thi, các tiết còn lại của bài chỉ cần ghi tên mục. Trong giáo án, cần phân chia nội dung tương ứng từng tiết.

b) Ban Tổ chức Hội thi mã hóa giáo án trước khi Hội đồng Giám khảo chấm giáo án theo kế hoạch.

2. Thi viết:

a) Giảng viên dự thi viết 01 bài tự luận trong thời gian 120 phút. Nội dung

thi là kiến thức cập nhật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học của trường chính trị cấp tỉnh do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành.

b) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh gửi văn bản định hướng nội dung thi viết cho các trường trước thời điểm tổ chức Hội thi ít nhất 30 ngày.

3. Thi giảng bài trên lớp:

a) Giảng viên dự thi giảng đủ 01 tiết (45 phút) trong bài đã đăng ký.

b) Giảng viên dự thi bắt thăm chọn tiết giảng.

Điều 12. Đối tượng nghe giảng

Đối tượng nghe giảng là học viên của trường đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi, đang học chương trình Trung cấp lý luận chính trị.

Điều 13. Trang phục

Trang phục của người tham gia Hội thi phải trang trọng, lịch sự, thể hiện sự chuẩn mực của cán bộ, viên chức trường Đảng.

Mục 3

ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG DANH HIỆU VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỘI THI

Điều 14. Chấm thi

1. Các giám khảo chấm điểm độc lập theo các nội dung trong “Phiếu chấm điểm”.

2. Điểm của giảng viên dự thi là điểm trung bình cộng của các giám khảo trong Tổ chấm thi. Trường hợp các giám khảo chấm điểm lệch nhau từ 02 điểm trở lên thì Tổ trưởng báo cáo Chủ tịch Hội đồng Giám khảo xem xét quyết định.

Điều 15. Tổng điểm, thang điểm, hệ số điểm và cách tính điểm

1. Tổng điểm, thang điểm

a) Tổng điểm tối đa: 100 điểm.

b) Thang điểm

Điểm thi giáo án, thi viết và thi giảng bài trên lớp được tính theo thang điểm 20.

- Không đạt: dưới 10 điểm.

- Đạt: từ 10 điểm đến cận 14 điểm.

- Khá: từ 14 điểm đến cận 16 điểm.

- Giỏi: từ 16 điểm đến cận 18 điểm.

- Xuất sắc: từ 18 điểm đến 20 điểm.

2. Hệ số điểm

a) Điểm thi viết và thi giáo án tính hệ số 1.

b) Điểm thi giảng bài trên lớp tính hệ số 3.

3. Cách tính điểm

a) Điểm Hội thi của Giảng viên dự thi là tổng điểm thi giáo án, thi viết và thi giảng bài trên lớp.

b) Điểm thi không làm tròn số và được phép lấy đến chữ số thứ hai trong phần thập phân.

Điều 16. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy

1. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy là điểm quy đổi từ các đề

tài khoa học do giảng viên dự thi trực tiếp nghiên cứu, đã được nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên; các bài nghiên cứu khoa học công bố trên các phương tiện truyền thông được cấp phép; các bài tham luận tham gia hội thảo từ cấp trường trở lên được in trong kỷ yếu. Các công trình khoa học trên đây phải được nghiệm thu hoặc công bố giữa hai kỳ Hội thi và chỉ được cộng điểm 01 lần.

2. Điểm nghiên cứu khoa học là điều kiện để Hội đồng Giám khảo xếp loại danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi”, “Giảng viên dạy xuất sắc”.

3. Giảng viên dự thi tập hợp các công trình khoa học đúng quy định, lập thành danh mục, có xác nhận của nhà trường, gửi về Ban Tổ chức Hội thi trước thời điểm tổ chức Hội thi 30 ngày.

4. Cách tính điểm khoa học

a) Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước được tính 5,0 điểm. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương được tính 4,0 điểm. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (cấp trường) được tính 1,5 điểm. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa được tính 0,5 điểm. Nếu là cộng tác viên có bài viết hoặc thư ký đề tài thì được tính 1/4 số điểm của mỗi công trình.

b) Chủ biên giáo trình, tập bài giảng "Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương" đã xuất bản được tính 4,0 điểm; chủ biên các loại sách, tài liệu bồi dưỡng, tài liệu tham khảo đã xuất bản hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt được tính 3,0 điểm; nếu là cộng tác viên thì được tính 1/4 số điểm của mỗi công trình.

c) Mỗi bài nghiên cứu được đăng trên tạp chí khoa học trong nước có mã ISSN được tính 1,5 điểm; mỗi bài nghiên cứu được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có mã ISSN được tính 2,0 điểm; đăng trên trang mạng (website) khoa học quốc tế được tính 1,0 điểm; đăng trên bản tin hoặc website của cơ quan Trung ương, trang Việt Nam Thịnh Vượng được tính 0,5 điểm; đăng trên bản tin, website của trường, của tỉnh được tính 0,25 điểm.

d) Mỗi bài nghiên cứu đăng trên báo (báo giấy, báo điện tử) Trung ương được tính 0,5 điểm. Đăng trên báo (báo giấy, báo điện tử) địa phương được tính 0,25 điểm.

đ) Mỗi bài tham luận (bao gồm cả bài đề dẫn của chủ trì hội thảo) được công bố trong kỷ yếu hội thảo quốc tế được tính 2,0 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia được tính 1,5 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp tỉnh hoặc liên trường được tính 0,5 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp trường được tính 0,25 điểm.

Điều 17. Danh hiệu

1. Điều kiện xếp hạng danh hiệu

a) Xếp hạng danh hiệu giảng viên dạy giỏi trên cơ sở tổng số điểm thi (thi giáo án, thi viết, thi giảng bài trên lớp) và xét điểm nghiên cứu khoa học của giảng viên dự thi.

b) Tổng điểm thi của giảng viên dự thi phải từ 80 điểm trở lên (trong đó điểm thi giáo án, thi viết phải xếp từ loại khá trở lên).

c) Điểm nghiên cứu khoa học của giảng viên dự thi phải từ 2,5 điểm trở lên.

2. Các loại danh hiệu

a) Đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” khi tổng điểm thi đạt từ 90 điểm

đến 100 điểm (trong đó điểm các nội dung thi đạt loại giỏi trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 5,0 điểm trở lên.

b) Đạt danh hiệu "Giảng viên dạy giỏi" khi tổng điểm thi đạt từ 80 điểm đến 100 điểm (trong đó điểm thi giảng trên lớp đạt loại giỏi trở lên, các nội dung thi khác xếp từ loại khá trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 2,5 điểm trở lên.

3. Giá trị của danh hiệu

a) Danh hiệu "Giảng viên dạy xuất sắc" và "Giảng viên dạy giỏi" toàn quốc có giá trị giữa hai kỳ Hội thi để các trường xem xét việc quy hoạch lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm, nâng ngạch, tăng lương trước thời hạn, xét các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể.

b) Thành tích tham gia Hội thi toàn quốc của các trường sẽ được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét khi xét khen thưởng hằng năm và khi hiệp y khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 18. Thông báo kết quả Hội thi

Kết quả Hội thi toàn quốc được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; thông báo đến cơ quan lãnh đạo, cơ quan chủ quản của các trường chính trị, trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và các trường có giảng viên dự thi.

Chương III

HỘI THI CẤP TRƯỜNG

Mục 1

BAN CHỈ ĐẠO, BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO, TỔ RA ĐỀ THI VIẾT, TỔ THƯ KÝ

Điều 19. Ban Tổ chức Hội thi

1. Thành phần

a) Trưởng ban: Hiệu trưởng.

b) Phó Trưởng ban: các Phó Hiệu trưởng.

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

d) Các ủy viên: đại diện lãnh đạo các khoa, phòng.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Quyết định toàn bộ các hoạt động của Hội thi; quyết định thành lập Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết và Tổ thư ký; quyết định cơ cấu giải thưởng của Hội thi; quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Hội thi.

b) Xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức Hội thi, chương trình Hội thi và gửi thông báo đến các khoa, phòng, cán bộ, viên chức tham gia Hội thi.

c) Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm cho Hội thi.

d) Ban hành lịch thi và các văn bản có liên quan.

e) Tổng kết, đánh giá và công bố kết quả Hội thi.

g) Tuyên truyền về Hội thi và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

sắc, giảng viên dạy giỏi để Hiệu trưởng tặng Giấy khen.

Điều 20. Hội đồng Giám khảo Hội thi

1. Thành phần

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng.

b) Phó Chủ tịch: các phó hiệu trưởng.

c) Các ủy viên: giảng viên cao cấp, giảng viên chính của trường do trưởng khoa, phòng đề xuất.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo

a) Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ hoạt động chấm thi.

b) Liên hệ thường xuyên với Trường Ban Tổ chức để giải quyết những vấn đề phát sinh.

c) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Giám khảo.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng Giám khảo

a) Nhận xét, đánh giá sau khi giảng viên dự thi hoàn thành giảng bài trên lớp.

b) Chấm thi theo sự phân công của Ban Tổ chức Hội thi và sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo.

Điều 21. Tổ ra đề thi viết

1. Thành phần

a) Tổ trưởng: Hiệu trưởng.

b) Tổ phó: 01 phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

c) Các ủy viên: gồm một số giảng viên của trường.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Ra đề thi và đáp án (gồm đề thi và đáp án chính thức, đề thi và đáp án dự phòng).

b) Chịu trách nhiệm về việc bảo mật đề thi và đáp án.

Điều 22. Tổ thư ký Hội thi

1. Thành phần

Tổ trưởng và thành viên Tổ thư ký là cán bộ, viên chức Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học và Phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Tư liệu do Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học đề xuất.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Giúp việc cho Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo, giữ mối liên hệ với các thành viên trong Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo.

b) Chuẩn bị nội dung để tiến hành các cuộc họp Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các văn bản liên quan trong quá trình tổ chức Hội thi.

c) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi.

d) Tổng hợp kết quả chấm thi.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổ chức Hội thi phân công.

Mục 2

TỔ CHỨC HỘI THI

Điều 23. Điều kiện dự thi

1. Giảng viên có thời gian trực tiếp giảng dạy chương trình Trung cấp lý luận chính trị từ 02 năm trở lên.
2. Giảng viên đạt loại giỏi trở lên tại thao giảng cấp khoa được tham gia Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp trường.
3. Giảng viên tham gia Hội thi nhiều lần không đăng ký lại bài giảng giảng viên đó đã thi tại các Hội thi lần trước.

Điều 24. Thời gian và kinh phí tổ chức Hội thi

Hội thi tổ chức hằng năm. Thời điểm và kinh phí tổ chức Hội thi do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 25. Hình thức và nội dung thi

Hình thức và nội dung thi tại Hội thi thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 26. Đối tượng nghe giảng

Đối tượng nghe giảng là học viên của trường đang học chương trình Trung cấp lý luận chính trị.

Điều 27. Trang phục

Trang phục của người tham gia Hội thi thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.

Mục 3

ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG DANH HIỆU VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỘI THI

Điều 28. Chấm thi

1. Các giám khảo chấm điểm độc lập theo các nội dung trong “Phiếu chấm điểm”.
2. Điểm của Giảng viên dự thi là điểm trung bình cộng của các giám khảo. Trường hợp các giám khảo chấm điểm lệch nhau từ 02 điểm trở lên thì Chủ tịch Hội đồng Giám khảo xem xét quyết định.

Điều 29. Tổng điểm, thang điểm, hệ số điểm và cách tính điểm

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 30. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế này.

Điều 31. Danh hiệu

1. Điều kiện xếp hạng danh hiệu thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Quy chế này.
2. Các loại danh hiệu
Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Quy chế này.
3. Giá trị của danh hiệu

Danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” và “Giảng viên dạy giỏi” cấp trường có giá trị giữa hai kỳ Hội thi để các trường cử giảng viên tham dự Hội thi toàn quốc; cử đi học nâng cao trình độ; xét các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể.

Điều 32. Thông báo kết quả Hội thi

Kết quả Hội thi cấp trường được công khai tại trường trên Trang thông tin điện tử và các hình thức khác phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Chương IV**KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO****Điều 33. Khen thưởng****1. Đối với Hội thi toàn quốc**

a) Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” được Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tặng bằng khen và giấy chứng nhận; đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” được Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận.

b) Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tặng thưởng cá nhân có thành tích cao trong nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy.

c) Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức Hội thi.

2. Đối với Hội thi cấp trường

Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” được Hiệu trưởng tặng giấy khen và giấy chứng nhận; đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” được Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận.

Điều 34. Kỷ luật

1. Giảng viên dự thi vi phạm Quy chế Hội thi các cấp, tùy thuộc mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau đây:

a) Khiển trách: áp dụng đối với giảng viên dự thi bị cán bộ coi thi hoặc cán bộ chấm thi nhắc nhở đến lần thứ ba trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị khiển trách thì bị trừ 02 điểm trong hình thức thi đó.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với giảng viên dự thi đã bị khiển trách và bị cán bộ coi thi hoặc chấm thi nhắc nhở đến lần thứ hai do vi phạm Quy chế trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị cảnh cáo thì bị trừ 04 điểm trong hình thức thi đó.

c) Đình chỉ thi: áp dụng đối với giảng viên dự thi bị cảnh cáo lần thứ hai trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị đình chỉ thi thì bị hủy kết quả tham gia Hội thi.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết, Tổ thư ký Hội thi vi phạm Quy chế Hội thi sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết, Tổ thư ký Hội thi bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do vi phạm lần thứ hai Quy chế Hội thi.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết, Tổ thư ký Hội thi đã bị khiển trách nhưng bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do tiếp tục vi phạm Quy chế Hội thi.

c) Đình chỉ nhiệm vụ: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Tổ ra đề thi viết, Tổ thư ký Hội thi đã bị cảnh cáo nhưng bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do tiếp tục vi phạm Quy chế Hội thi.

3. Các trường hợp vi phạm Quy chế Hội thi đều phải lập biên bản.

4. Thẩm quyền xử lý kỷ luật

a) Đối với Hội thi toàn quốc: Trưởng ban Chỉ đạo Hội thi toàn quốc quyết định các hình thức kỷ luật hoặc ủy quyền cho Trưởng ban Tổ chức Hội thi quyết định.

b) Đối với Hội thi cấp trường: Trưởng ban Tổ chức Hội thi quyết định các hình thức kỷ luật.

c) Các vi phạm ngoài quyền hạn xử lý của Trưởng ban Chỉ đạo Hội thi toàn quốc và Trưởng ban Tổ chức Hội thi cấp trường sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 35. Quyền khiếu nại, tố cáo

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại, tố cáo bằng văn bản với Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Hội thi các cấp hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi thấy có tiêu cực, vi phạm. Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Hội thi các cấp hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Các trường chính trị có nhiệm vụ chủ trì, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Khi có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, thay thế thì Vụ Các trường chính trị nghiên cứu, đề xuất Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

2. Văn phòng Học viện, Vụ Kế hoạch - Tài chính, đơn vị phụ trách công tác thi đua - khen thưởng của Học viện và các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức và bảo đảm các điều kiện để tổ chức Hội thi.

3. Hiệu trưởng các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị có nhiệm vụ phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này./.



Nguyễn Xuân Thắng